

Version 1.1

PHỤ LỤC S15

Bổ sung Chi tiết về các Khu vực Bảo tồn và Phục hồi Bên ngoài Ranh giới Trang trại

Phiên bản 1.1





Tuyên bố từ chối trách nhiệm liên quan đến dịch thuật

Đối với bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến ý nghĩa chính xác của thông tin có trong bản dịch, vui lòng tham khảo phiên bản chính thức tiếng Anh để làm rõ. Mọi sai lệch hoặc khác biệt về ý nghĩa do bản dịch không có giá trị ràng buộc và không có hiệu lực cho mục đích đánh giá hoặc chứng nhận.

Thêm thông tin?

Để biết thêm thông tin về Rainforest Alliance, hãy truy cập www.rainforest-alliance.org hoặc liên hệ info@ra.org

Tên tài liệu:		Mã tài liệu:	Phiên bản:
PHỤ LỤC S15: Thông tin chi tiết bổ sung về các Khu vực Bảo tồn và Phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại		SA-S-SD-16-V1.1	1
Ngày xuất bản đầu tiên:	Ngày sửa đổi:	Có hiệu lực từ:	Hết hạn trước ngày
31/01/2021	Không áp dụng	01/07/ 2021	Cho đến khi có thông báo mới
Được soạn thảo bởi:		Được phê duyệt bởi:	
Bộ phận Tiêu chuẩn và Đảm bảo của Rainforest Alliance		Giám đốc Bộ phận Tiêu chuẩn và Đảm bảo	
Liên kết đến:			
SA-S-SD-1-V1.1VN Tiêu chuẩn Nông nghiệp Bền vững Rainforest Alliance 2020, các Yêu cầu dành cho Trang trại			
Thay thế:			
Có thể áp dụng cho:			
Người có chứng chỉ trang trại			
Quốc gia / Khu vực:			
Tất cả			
Loại cây trồng:		Loại chứng nhận:	
Tất cả các loại cây trồng trong phạm vi của hệ thống chứng nhận Rainforest Alliance; vui lòng xem Quy tắc chứng nhận		Người có chứng chỉ trang trại, Người có chứng chỉ Chuỗi cung ứng	

Nghiêm cấm mọi việc sử dụng nội dung này bao gồm sao chép, sửa đổi, phân phối hoặc tái bản mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Rainforest Alliance.



MỤC TIÊU CỦA PHỤ LỤC

Phụ lục này giải thích các chi tiết bổ sung về yêu cầu đối với thảm thực vật tự nhiên liên quan đến lựa chọn có các khu bảo tồn và phục hồi bên ngoài ranh giới những trang trại đã được chứng nhận.

CÁC YÊU CẦU LIÊN QUAN ĐẾN THẨM THỰC VẬT TỰ NHIÊN

6.2.3. THƯỚC ĐO THÔNG MINH BẮT BUỘC

Người sản xuất duy trì và người quản lý giám sát lớp phủ thực vật tự nhiên và báo cáo hàng năm về chỉ số từ năm thứ nhất trở đi.

Nếu có ít hơn 10% tổng diện tích được che phủ thực vật tự nhiên hoặc dưới 15% đối với các trang trại trồng cây chịu bóng, ban quản lý đặt ra các mục tiêu và thực hiện các hành động để các trang trại đạt được các ngưỡng này như yêu cầu trong 6.2.4.

Thảm thực vật tự nhiên là thảm thực vật được tạo thành chủ yếu từ các loài bản địa hoặc các loài đã thích nghi với địa phương, giống về thành phần loài và cấu trúc của thảm thực vật xuất hiện hoặc sẽ xảy ra khi không có sự can thiệp của con người. Thảm thực vật tự nhiên có thể bao gồm một hoặc nhiều loại sau (không loại trừ):

- *Vùng đệm (Riparian).*
- *Các khu bảo tồn trong trang trại.*
- *Thảm thực vật tự nhiên trong hệ thống nông lâm kết hợp.*
- *Trồng rừng ở ranh giới, hàng rào sống và hàng rào xung quanh nhà ở và cơ sở hạ tầng, hoặc theo những cách khác.*
- *Các khu vực bảo tồn và phục hồi bên ngoài trang trại đã được chứng nhận cung cấp hiệu quả cho việc bảo vệ lâu dài các khu vực đối tượng (ít nhất 25 năm) và mang lại giá trị bảo tồn bổ sung và tình trạng bảo vệ so với hiện trạng.*

Chỉ báo:

- *% tổng diện tích trang trại dưới thảm thực vật tự nhiên.*

6.2.4. CẢI TIẾN BẮT BUỘC (L2)

Có thảm thực vật tự nhiên

- *Trên 10% tổng diện tích trang trại trồng cây không chịu bóng.*
- *Trên ít nhất 15% tổng diện tích cho các trang trại trồng cây chịu bóng.*

GIẢI THÍCH CÁC YÊU CẦU 6.2.3 & 6.2.4

Yêu cầu 6.2.3 là thước đo thông minh bắt buộc yêu cầu người sản xuất theo dõi và báo cáo hàng năm về tỷ lệ (%) thảm thực vật tự nhiên trong trang trại. Nếu tỷ lệ thảm thực vật tự nhiên trong trang trại nhỏ hơn 10% (đối với cây không chịu bóng) hoặc 15% (đối với cây chịu bóng), người sản xuất cần đặt mục tiêu và thực hiện các hành động để tăng tỷ lệ thảm thực vật tự nhiên. Yêu cầu 6.2.3 là linh hoạt và cung cấp các phương án đa dạng cho người sản xuất để có thể đạt được tỷ lệ thảm thực vật tự nhiên cần thiết trong trang trại hoặc nhóm trang trại.

Yêu cầu 6.2.4 là cải tiến bắt buộc mà trong năm thứ sáu, người sản xuất cần đạt ít nhất 10% thảm thực vật tự nhiên (đối với cây trồng không chịu bóng) hoặc 15% (đối với cây chịu bóng).



CHI TIẾT BỔ SUNG VỀ PHƯƠNG ÁN - KHU BẢO TỒN VÀ PHỤC VỤ NGOÀI TRANG TRẠI ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

Trong trường hợp không thể đạt được tỷ lệ thảm thực vật tự nhiên theo yêu cầu 6.2.3 trong trang trại mà không làm giảm diện tích dành cho sản xuất nông nghiệp, người sản xuất có thể lựa chọn bổ sung diện tích thảm thực vật trong trang trại với các khu vực bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại được chứng nhận. Phương án này có thể thực hiện được trong các điều kiện nhất định, như được trình bày dưới đây.

CÁC ĐIỀU KIỆN ĐỂ CÓ KHU VỰC BẢO TỒN HOẶC PHỤC HỒI NGOÀI RANH GIỚI TRANG TRẠI ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

1. Người sản xuất chỉ có thể có các khu vực bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại nếu họ không thể đạt được tỷ lệ thảm thực vật tự nhiên cần thiết trong trang trại của họ.
2. Người sản xuất không chuyển đổi thảm thực vật tự nhiên hiện có trong trang trại sang mục đích sử dụng đất khác. Các khu vực bảo tồn bên ngoài ranh giới trang trại chỉ có thể được sử dụng để bổ sung cho thảm thực vật hiện có và bổ sung trong trang trại. Các khu vực bảo tồn bên ngoài không thể được sử dụng để thay thế thảm thực vật trong trang trại.
3. Người sản xuất có thể có một phần tỷ lệ thảm thực vật tự nhiên cần thiết trong trang trại của họ và một phần trăm thảm thực vật tự nhiên làm khu bảo tồn bên ngoài ranh giới trang trại. Ví dụ, một nhà sản xuất có thể có 5% thảm thực vật tự nhiên trong trang trại và 5% bên ngoài trang trại.
4. Khu vực bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại được chứng nhận có hiệu quả bảo vệ lâu dài khu vực đó trong ít nhất 25 năm.
5. Khu vực bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại được chứng nhận mang lại giá trị bảo tồn bổ sung và tình trạng bảo vệ so với hiện trạng: khu vực được duy trì hoặc cải thiện về giá trị đa dạng sinh học.
6. Khu vực bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại được chứng nhận nằm trong hệ sinh thái tương tự với trang trại được chứng nhận. Ví dụ, nếu trang trại được chứng nhận nằm trong khu vực mà rừng nhiệt đới là hệ sinh thái chủ yếu, thì khu bảo tồn hoặc phục hồi cũng nằm trong khu vực mà rừng nhiệt đới là chủ yếu.



ĐIỀU KIỆN ĐỂ THANH TRA ĐÁNH GIÁ KHU VỰC BẢO TỒN HOẶC PHỤC HỒI NGOÀI RANH GIỚI TRANG TRẠI ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

1. Người được cấp chứng chỉ cung cấp dữ liệu vị trí ranh giới chu vi cho các khu vực bảo tồn hoặc phục hồi) bên ngoài ranh giới trang trại.
2. Chủ sở hữu chứng nhận cho biết quy mô (ha) của (các) khu vực bảo tồn hoặc phục hồi cũng như tỷ lệ phần trăm này thể hiện liên quan đến diện tích trang trại được chứng nhận.
3. Chủ sở hữu chứng nhận xuất trình tài liệu chứng minh rằng (các) khu vực bảo tồn hoặc phục hồi có thể được bảo vệ lâu dài và hiệu quả ít nhất là 25 năm.
4. Chủ sở hữu chứng nhận có thể cung cấp hình ảnh drone / hoặc hình ảnh vệ tinh có độ phân giải cao để làm bằng chứng cho thấy (các) khu vực bảo tồn hoặc phục hồi mang lại giá trị bảo tồn bổ sung và tình trạng bảo vệ so với hiện trạng. Đánh giá viên có thẩm quyền xác định xem liệu bằng chứng có đầy đủ hay không và liệu có cần phải đến thăm khu bảo tồn hoặc phục hồi hay không.
5. Đánh giá viên đến thăm khu bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại ít nhất sáu năm một lần. Chủ sở hữu chứng nhận sẽ phải trả thêm chi phí phát sinh để đánh giá khu vực bảo tồn hoặc phục hồi bên ngoài ranh giới trang trại được chứng nhận, ví dụ như để đánh giá viên đi đến (các) khu vực bảo tồn hoặc phục hồi để xác minh.